

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 46/2024/HSST
Ngày: 03/06/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Thẩm phán: Bà HUỲNH THỊ XUÂN OANH

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông MAI GIA CÁT

2/ Ông VÕ BÌNH TÂN

3/ Ông TRẦN VĂN LÝ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông LÊ NGỌC XUÂN THIÊN – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông TRƯƠNG QUANG THU - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

HUỲNH VĂN C - Sinh năm: 1992 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: **Tổ dân phố I Đ, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: **Huỳnh T** - Sinh năm: 1962 và bà: **Ngô Thị T1** – Sinh năm: 1966

Vợ: **Nguyễn Thị Huyền T2** – Sinh năm: 1990, có 1 con sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn C:**

Luật sư **Lê Văn T3** (Văn phòng L), là luật sư thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh K**. Luật sư **T3** vắng mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông **Ngô Minh T4** - Sinh năm: 1977

Trú tại: **Tổ dân phố I Đ, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông **Nguyễn Đức T5**, sinh năm: 1981

Địa chỉ: **Tổ dân phố I Đ, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Bùi Ngọc Q**, sinh năm: 1986
Địa chỉ: **Tổ dân phố I Đ, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**. Vắng mặt tại phiên tòa.
3. Bà **Vũ Thị Bích T6**, sinh năm: 1988
Địa chỉ: **Tổ dân phố I Đ, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn C, **Ngô Minh T4**, **Nguyễn Đức T5**, cùng trú **tổ dân phố I Đ, Ninh H, N, Khánh Hòa** quen biết nhau. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, **C** cùng **Minh T4**, **Đức T5** tổ chức ăn uống tại phòng trọ của **C** thuộc **tổ dân phố I Đ, N, N, K, H1**. Trong lúc ăn uống **C** lấy 01 cây dao bằng kim loại dài 1,5m ra khoe thì **Minh T4** nói “Lớn rồi mà dao đồ chi” và ném cây dao ra đường nên giữa **C** và **Minh T4** nảy sinh mâu thuẫn chửi nhau. Lúc này, **C** nhặt cây dao đi vào rồi đập đồ bàn nhậu, đòi đánh **Minh T4** nhưng được **Đức T5** can ngăn. **Minh T4** bỏ đi về nhà lấy 01 cây tông bắn cá bằng kim loại quay lại đòi đánh **C**, **Đức T5** tiếp tục can ngăn nên **Minh T4** bỏ đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, do bức tức việc **Minh T4** cầm cây tông bắn cá đến nhà đòi đánh mình nên **C** cầm cây dao đi đến nhà **Minh T4** để đánh **Minh T4**. Lúc này, **Minh T4** cầm cây tông bắn cá đi ra thì xảy ra kinh cãi, giằng co với **C**. Trong lúc giằng co, **Minh T4** bị té ngã thì **C** xông đến cầm cây dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, ngực, chân của **Minh T4** gây thương tích. Sau đó **C** cầm dao bỏ đi về nhà, còn **Minh T4** được người nhà đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện Đa khoa tỉnh K**, đến ngày 06/11/2020 **Minh T4** xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 311/23/KLTTCT-PYKH ngày 12/4/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh K** thương tích của **Ngô Minh T4**:

- Từ trán đến thái dương phải có 01 vết sẹo kích thước (14x0,2)cm. Từ trước tai đến đỉnh phải có 01 vết sẹo phẫu thuật kích thước (18x0,2)cm.
- Khuyết sọ đường kính 5cm, đáy phập phồng.
- Từ trán đến đỉnh trái có 01 vết sẹo kích thước (14x0,1)cm.
- Cẳng chân trái có 01 vết sẹo kích thước (15x0,2)cm
- Ngực trái, gôi trái không còn sẹo.

Kết quả CT- Scanner sọ não: Tổn thương nhu mô não vùng thái dương đỉnh phải. Kết hợp xương vùng thái dương đỉnh phải (đã phẫu thuật) có khuyết xương.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 64%.

Bị can **Huỳnh Văn C** trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại.

Tang vật tạm giữ:

- 01 cây dao bằng kim loại, phần cán tròn dài 1m, phần lưỡi dài 50cm.
- 01 cây tông bắn cá (chĩa) bằng kim loại dài 1m, đầu có hai mũi nhọn.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSKH-P1 ngày 26/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo **Huỳnh Văn Cò** về tội “**Giết người**” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo **Huỳnh Văn C**. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức hình phạt 10 đến 11 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường thêm cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo **Huỳnh Văn C** xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thị xã N**, **Công an tỉnh K**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập họp lệ bị hại **Ngô Minh T4** và những người làm chứng trong vụ án nhưng bị hại và tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa, người bị hại **Ngô Minh T4** có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

Theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, căn cứ quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, **Đoàn luật sư tỉnh K** đã phân công luật sư **Lê Văn T3** (**Văn phòng L**), là luật sư thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh K** bào chữa cho bị cáo **Huỳnh Văn C** tại phiên tòa sơ thẩm. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, luật sư **Lê Văn T3** vắng mặt; đồng thời bị cáo **Huỳnh Văn C** yêu cầu Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vụ án vắng mặt luật sư, bị cáo khẳng định bị cáo từ chối người bào chữa và sẽ tự mình thực hiện quyền bào chữa tại phiên tòa, nên căn cứ khoản 3 Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác nhận việc từ chối người bào chữa của bị cáo và tiến hành xét xử vụ án vắng mặt luật sư **Lê Văn T3**.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo **Huỳnh Văn C** thừa nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào ngày 28/10/2020, sau khi xảy ra mâu thuẫn kinh cãi với bị hại **Ngô Minh T4**, mặc dù đã được những người khác can ngăn, giảng hoà và **Ngô Minh T4** đã trở về nhà nhưng do bức tức, bị cáo **Huỳnh Văn C** đã cầm cây dao đi đến nhà **T4**, sử dụng cây dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, ngực, chân của bị hại, gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 64%.

Bị cáo **Huỳnh Văn C** và bị hại vốn có quan hệ họ hàng, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt phát sinh trong cuộc sống mà bị cáo đã sử dụng con dao mũi nhọn là hung khí nguy hiểm, tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Hành vi của bị cáo là hành vi đặc biệt nghiêm trọng, có khả năng gây ra cái chết cho bị hại, thể hiện thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật, là hành vi có tính chất côn đồ, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, có cơ sở để kết luận rằng, bản cáo trạng số: 16/CT-VKSKH-P1 ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo **Huỳnh Văn C** về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “*có tính chất côn đồ*” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể đặc biệt được pháp luật ưu tiên bảo vệ. Vì vậy, cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*phạm tội chưa đạt*”, hậu quả chết người chưa xảy ra, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Huỳnh Văn C** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại ở giai đoạn điều tra. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời, tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 20/5/2024, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án, tại giai đoạn điều tra, bị cáo **Huỳnh Văn C** đã bồi thường số tiền 119.000.000 đồng là toàn bộ thiệt hại cho người bị hại **Ngô Minh T4** theo yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên, tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại **Ngô Minh T4** yêu cầu bị cáo **Huỳnh Văn C** bồi thường thêm cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: 01 cây dao bằng kim loại, phần cán tròn dài 1m, phần lưỡi dài 50cm thu giữ của bị cáo **Huỳnh Văn C** là công cụ để thực hiện tội phạm; 01 cây tông

bắn cá (chĩa) bằng kim loại dài 1m, đầu có hai mũi nhọn của bị hại **Ngô Minh T4** không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo **Huỳnh Văn C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Văn C** phạm tội: “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **HUỲNH VĂN CÒ 10 (mười) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự,

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo **Huỳnh Văn C**; bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại **Ngô Minh T4** số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại, phần cán tròn dài khoảng 1m, phần lưỡi dài khoảng 50cm; 01 cây tông bắn cá (chĩa) bằng kim loại dài khoảng 1m, đầu có hai mũi nhọn (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh K** và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo **Huỳnh Văn C** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH